

Bản án số: 56/2020/HS-ST
Ngày **24-6-2020**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TƯƠNG DƯƠNG - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Lam.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lô Thanh Long;

Ông Lý Dưa Nù.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lô Quốc Ất- Thư ký Toà án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Ông Lô Văn Tim- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: L X L, tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 30 tháng 01 năm 1981 tại huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Xóm B N, xã N B, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An.; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông L V M và con bà N Th T; Bị cáo có vợ là: N Th P H và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 03 tháng 4 năm 2020 đến nay. Có mặt

2. Họ và tên: L V T, tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 15 tháng 07 năm 1967 tại huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Xóm B N, xã N B, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 7/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông L V U (Đã chết) và con bà N Th T; Bị cáo có vợ: N Th Th và 04 con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2017 bị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An xử phạt 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đến ngày 17/02/2018 chấp hành xong hình phạt chính và các quyết định khác của bản án.

. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 03 tháng 4 năm 2020 đến nay.
Có mặt

- *Người chứng kiến:*

+Anh B X Đ. Vắng mặt không có lý do

+Anh L X T. Vắng mặt không có lý do

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 03/4/2020, L X L ở nhà gọi điện thoại cho L V T, rủ nhau đi tìm mua ma túy sử dụng, T đồng ý, L điều khiển xe máy nhãn hiệu YAMAHA-EXCITER, màu vàng đen, biển kiểm soát 37F1-656.**, đến đón T đang ở nhà. L điều khiển xe chở T đi lên thị trấn Quỳnh Hợp, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An, đến nhà một người đàn ông và đưa cho người này 500.000đ nhờ tìm mua hộ Heroin để sử dụng. Người đàn ông cầm tiền, rồi đi ra khỏi nhà khoảng 10 phút quay lại đưa cho L 01 (một) gói Heroin được gói bằng mảnh giấy màu xanh, L cầm gói Heroin rồi cùng với T sử dụng hết tại nhà người đàn ông đó. Sử dụng Heroin xong, do chưa thỏa mãn cơn nghiện, nên L nói với T: “Đi sang địa bàn huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An, tìm mua Heroin sử dụng tiếp”, T nhất trí, sau đó L tiếp tục điều khiển xe chở T đi từ thị trấn Quỳnh Hợp sang địa bàn huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An, để tìm mua ma túy. Khoảng 18 giờ cùng ngày thì đến bản Đ, xã L M, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An cả hai người đi vào một ngôi nhà và gặp một người đàn ông tự giới thiệu tên là “T”, L hỏi người đàn ông tên “T”: “ Ở đây có biết ai có Heroin bán không?”, người đàn ông nói: “Có tiền thì đưa tiền đây để đi mua hộ cho”, nghe người đàn ông nói vậy L X L lấy tiền ra đếm đồng thời đưa cho L V T đếm giúp năm triệu đồng. Tổng số tiền của L và T đếm được 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng), sau đó L đưa số tiền này cho người đàn ông tên “T” rồi nói: “Nhờ đi mua hộ hai mươi triệu tiền Heroin” và đưa thêm cho người đàn ông 500.000đ rồi nói: “Mua thêm năm trăm nghìn tiền hồng phí”. Người đàn ông cầm tiền, rồi đi ra khỏi nhà khoảng 01 (một) tiếng đồng hồ thì quay lại đưa cho L 01 (một) gói Heroin được gói bằng bao Potylen màu trắng và 01 (một) gói hồng phí, gói bằng bao Potylen màu đen, L cầm lấy cả gói ma túy rồi đi vào trong nhà, mở gói Heroin ra lấy một ít Heroin chia ra cho T một ít để hai người sử dụng rồi nói với T: “Thử xem hàng có ngon không?”. Cùng lúc đang sử dụng Heroin, thì người đàn ông tên “T” cũng lấy ra 05 (năm) viên hồng phí chia cho L và T cùng nhau sử dụng hết tại chỗ. Sau khi sử dụng Heroin xong, L X L dùng bao Potylen màu đen gói số Heroin còn lại và số hồng phí vào thành một gói, đưa cho T cầm rồi L điều khiển xe máy chở T về. Đến 21 giờ 30 phút cùng ngày, khi về đến bản X N, xã Y N, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An, thì bị công an huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An và công an xã Y N đang làm nhiệm vụ phát hiện bắt quả tang L X L và L V T về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình bắt công an phát hiện, thu ở tại mặt đường ngay vị trí L và T dùng xe 01 gói, gói bằng bao

Pôtylen màu đen, bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 gói, gói bằng bao Pôtylen màu đen, bên trong chứa các viên nén màu hồng L và T đều khai nhận gói chất bột màu trắng là Heroin; gói chứa các viên nén màu hồng là hồng phiến của L và T mua về để sử dụng.

Tại kết luận giám định số: 475/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 07/4/2020 của phòng KTHS - Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

- Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của L X L và L V T gửi tới giám định là ma túy (Heroin), có khối lượng 32,3g (ba mươi hai phẩy ba gam).
- Mẫu viên nén màu hồng thu giữ của L X L và L V T gửi tới giám định là ma túy (Methamphetamine), có khối lượng 1,3g (một phẩy ba gam).

Bản cáo trạng số 56/CT-VKS-TD ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương đã truy tố L X L; L V T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố của Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h khoản 3 Điều 249, điểm s, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với L X L; điểm h khoản 3 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với L V T để xử phạt các bị cáo: L X L từ 10 đến 11 năm tù, L V T từ 11 đến 12 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo, xử lý vật chứng, buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Chiếc xe máy hiệu YAMAHA EXITER màu đen- vàng BKS 37F1-656.** là phương tiện dùng để phạm tội theo lời khai của các bị cáo người đăng ký quyền sở hữu là anh N N L, địa chỉ: Xã D K, huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An nhưng các bị cáo không xuất trình được giấy đăng ký và thừa nhận anh L đã cho bị cáo T đồng thời T đã sử dụng chiếc xe này trong thời gian dài thậm chí đã có lần cầm cố nhưng không có tiền chuộc lại nên bị cáo L đã chuộc để sử dụng, cũng trong thời gian này bị cáo T sử dụng chiếc xe máy đó công khai, ngay tình, không có ai tranh chấp.

Các bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến gì tranh luận và tự bào chữa. Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để nhanh chóng trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an huyện Tương Dương, tỉnh

Nghệ An, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo L X L, L V T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người chứng kiến đã được công bố công khai tại phiên tòa, phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận: Vào hồi 21 giờ 15 phút ngày 03/4/2020, tại bản X N, xã Y N, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An L X L và L V T đã có hành vi tàng trữ trái phép 32,3g Heroine và 1,3g Methamphetamine. Tổng khối lượng hai chất ma túy các bị cáo tàng trữ trái phép là 33,6 g. Hành vi các bị cáo đã thực hiện và khối lượng vật chứng thu được cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm h khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự. Như vậy quyết định truy tố của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương đối với các bị cáo về tội danh và điều khoản trên là có căn cứ đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ hậu quả của vụ án: Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự đã cố ý thực hiện tội phạm nghiêm trọng xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương và là một trong những nguyên nhân gây nên các tệ nạn xã hội và tội phạm. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, cách ly các bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Đây là vụ án có nhiều người tham gia thực hiện tội phạm với tính chất đồng phạm giản đơn nên cần phân hóa vai trò của từng bị cáo để áp dụng hình phạt sát đúng.

L X L là người khởi xướng, dùng tiền và phương tiện bị cáo đang quản lý để chở bị cáo T cùng thực hiện tội phạm nên phải chịu trách chính trong vụ án còn lại bị cáo T có vị trí vai trò thứ yếu.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thái độ khai báo của các bị cáo là thành khẩn, ăn năn hối cải; bố của bị cáo L X L là thương binh 2/4; bố của bị cáo L V T được nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhì nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của kiểm sát viên để lượng hình đối với bị

cáo L ở mức thấp nhất theo lời đề nghị của kiểm sát viên là tương xứng và hình phạt đối với bị cáo T ngang bằng với bị cáo L là thoả đáng.

[6] Hình phạt bổ sung: Kết quả xác minh tài sản của các bị cáo chỉ đủ duy trì cuộc sống thiết yếu hàng ngày và không có tài sản nào được tạo L từ việc phạm tội nên chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên, miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho các bị cáo không rõ lai lịch nên cơ quan cảnh sát điều tra chưa có cơ sở để điều tra làm rõ.

[7] Xử lý vật chứng: Tiêu hủy vật chứng là các chất ma túy Heroine và Methamphetamine còn lại của vụ án. Đối với chiếc xe máy hiệu YAMAHA EXITER màu đen- vàng BKS 37F1-656.** mặc dù các bị cáo khai nhận người đăng ký quyền sở hữu là anh N N L nhưng anh L đã cho bị cáo T, T đã cầm cố và L đã chuộc lại để sử dụng, T đã sử dụng chiếc xe này một thời gian dài, ngay tình, không có ai tranh chấp bởi vậy cần sung quỹ Nhà nước chiếc xe nói trên. Việc bị cáo L chuộc xe do bị cáo T cầm cố đây là quan hệ giao dịch dân sự nên bị cáo L có quyền khởi kiện tại Toà án có thẩm quyền bằng một vụ án dân sự khác.

[8] Án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm h khoản 3 Điều 249 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố các bị cáo L X L, L V T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Áp dụng: Điểm h khoản 3 Điều 249, các điểm s, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với L X L.

- Áp dụng: Điểm h khoản 3 Điều 249, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với L V T.

- Xử phạt: **L X L 10 (Mười)** năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/4/2020.

- Xử phạt: **L V T 10 (Mười)** năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 03/4/2020.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự .

Tiêu hủy vật chứng là các chất ma túy Heroine và Methamphetamine còn lại của vụ án. Sung quỹ Nhà nước chiếc xe máy hiệu YAMAHA EXITER màu đen- vàng BKS 37F1-656.** (Đặc điểm và tình trạng như trong biên bản giao nhận vật chứng số 54 ngày 04.6.2020 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an

huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An);

- Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự buộc các bị cáo L X L, L V T mỗi người phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 24/6/2020.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh NA;
- VKSND huyện Tương Dương;
- Công an huyện Tương Dương;
- Các bị cáo, Trại tạm giam;
- UBND xã N B;
- Sở Tư Pháp tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS huyện Tương Dương;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Văn Lam

